

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 28/03/2001

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Tập 136

Chư vị đồng học, chào mọi người! Chúng ta xem điều thứ bảy của bát chánh đạo là “chánh niệm”, “*niệm chánh trợ đạo, nên tâm không dao động, quên mất*”. Hôm qua, tổng vụ của Tịnh tông Học hội là cư sĩ Lý Văn Hoa nói với tôi: “Hiện nay, mọi người đã thật sự thể hội được tầm quan trọng của đạo tràng giảng kinh, niệm Phật.” Từ đâu mà thể hội vậy? Cư Sĩ Lâm gần đây có công trình, vì phải xây thêm hai tầng nữa ở phía trên năm tầng lầu hiện tại, thêm hai tầng nghĩa là phải thêm trụ cột, phải thêm trụ cột ở giảng đường lầu năm, có vậy thì bên trên mới có thể xây thêm hai tầng nữa. Vì vậy, giảng đường hiện tại không dùng được, niệm Phật đường cũng không dùng được. Ông nói: “Hiện nay nhìn thấy Cư Sĩ Lâm rất tiêu điều, không hưng vượng giống như trước đây. Vô cùng rõ ràng là đạo tràng của chúng ta ở đây nếu không niệm Phật, không giảng kinh thì lập tức suy ngay.” Ông đến nói với tôi, tôi gật đầu, không sai tí nào cả!

Đạo tràng làm thế nào mới hưng vượng? Cư Sĩ Lâm hưng vượng được ba năm, ba năm tại sao hưng vượng vậy? Hiện nay rõ ràng rồi, hằng ngày giảng kinh, hằng ngày niệm Phật, vậy mới hưng vượng được. Đạo tràng này như vậy thì đạo tràng trong thiên hạ cũng đều như vậy. Vì sao vậy? Các bạn mỗi ngày giảng kinh, mỗi ngày niệm Phật thì đạo tràng này được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần ủng hộ, thì sao không hưng vượng được? Đương nhiên là hưng vượng. Nếu đạo tràng này không có người giảng kinh, không có phong khí học tập, không có người niệm Phật, không có phong khí của đạo, tuy có nơi chốn mà không có học, chẳng có đạo thì đạo tràng làm sao hưng vượng được? Nếu đạo tràng vô học, vô đạo mà vẫn hưng vượng thì đó chính là ma vương đang ở đó tác quái, ma đang ủng hộ, cũng có thể khiến bạn hưng vượng nhất thời, nhưng đó không phải hưng vượng thật sự, sau khi ma đi rồi thì đạo tràng của bạn sẽ suy.

Phật pháp là chánh pháp, cho nên tuyên dương chánh pháp là quan trọng hơn hết. Hội trưởng Lý đối với việc chúng tôi đào tạo nhân tài hoằng pháp, hoằng dương

chánh pháp thì đặc biệt chú ý, đây là việc làm chính xác. Từ lần xây dựng nâng cấp đạo tràng này, ông đã cảm nhận được vô cùng rõ ràng, hội trưởng có bàn với tôi về địa điểm giảng kinh tạm thời hiện nay dời đến hẻm 17, Nha Lung. Chúng tôi đã tạm thời cất một lán nhà ở bên đó, tuy nói là tạm thời, nhưng có lẽ cũng phải dùng được hai, ba năm. Công trình của Cư Sĩ Lâm, theo tình hình này thì dự tính thông thường phải mất hai năm rưỡi, do vậy giảng đường tạm thời này ít nhất cũng phải dùng hai năm rưỡi. Cư sĩ Lý đến nói với tôi, ông muốn xây tường xung quanh lán nhà này, tương lai bên trong dùng máy điều hòa. Tôi kiên nghị với ông, việc này không cần thiết, lán nhà này rất tốt, chúng ta hoạt động ở trong đó, người bên ngoài thấy đều có thể nhìn thấy, nhìn thấy thì họ sẽ muốn đến. Cho nên không cần dùng tường, như vậy sẽ độ chúng nhiều hơn; họ nhìn thấy có nhiều người ngồi ở đây như vậy, họ cũng muốn vào để nghe thử, vậy là vô tình họ đã đến rồi, khu đất này còn lớn hơn so với giảng đường Cư Sĩ Lâm.

Chúng tôi ngày đầu tiên sử dụng địa điểm đó, nhìn thấy người ngồi đông nghệt hết, thính chúng không ít hơn so với giảng đường lâu năm của Cư Sĩ Lâm, có rất nhiều gương mặt mới, cả xuất gia và tại gia đều đến, đây là việc tốt. Nhưng chúng tôi có điều dẫn đo khác, đó chính là hiệu quả của thu âm, ghi hình thì không bị trở ngại, chỉ sợ hiệu quả của thu âm, sợ bị nhiễm tạp âm. Hiện nay đang nghiên cứu cải tiến, làm sao có thể nâng cao hiệu quả của thu âm, để tương lai bằng ghi hình của chúng ta có thể lưu hành rộng rãi, vậy thì phải mời một số chuyên gia đến xem coi phải cải thiện như thế nào.

Từ đó cho thấy, chánh niệm là điều vô cùng quan trọng! Niệm chánh đạo, niệm trợ đạo. Tịnh tông Học hội thành lập, chúng tôi từ trong kinh luận chọn ra năm khoa mục tu học; bởi vì tu hành càng đơn giản càng tốt, quyết không được phép quá nhiều, quyết không được phép quá tạp, nhiều và tạp thì ngược lại không thể thu được hiệu quả, nhất định phải tinh giản, cho nên chúng tôi đã chọn ra năm khoa mục. Khoa mục thứ nhất chính là “tịnh nghiệp tam phước”, là chọn ra từ trong kinh Quán Vô lượng Thọ, điều này vô cùng quan trọng! Chúng ta phải thường niệm. Đây là đại căn đại bản của tu hành, bất luận tu học pháp môn nào, Hiển giáo, Mật giáo, Tông môn, Giáo hạ, vô lượng pháp môn đều cảm rễ từ trên nền tảng này. Tịnh nghiệp tam phước có ba điều, mười một câu, tôi đem nó kết hợp với cõi Thật báo, cõi Phương tiện, cõi Đồng cư, tôi kết hợp nó với những cõi này. Điều thứ nhất: “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp.” Nếu không làm

được điều này thì chắc chắn không thể vãng sanh. Chánh trợ song tu, chánh tu thì trong kinh Di-đà nói là “chấp trì danh hiệu”, “nhất tâm bất loạn”, đây là chánh tu; hai câu nói này trong kinh Di-đà chính là nguyện thứ 18 của kinh Vô Lượng Thọ, chúng tôi dùng hai câu này làm chánh tu. Thế nhưng chánh tu cần phải trợ hạnh. Vì sao vậy? Không có trợ tu thì chánh tu của bạn chắc chắn không thể thành tựu; hay nói cách khác, trợ là trợ cho chánh, nếu không có trợ thì chánh đó sẽ biến thành tà lệch.

Đại đức xưa có đề xướng “bổn nguyện niệm Phật”, hiện nay bổn nguyện niệm Phật mà Nhật Bản truyền có sai lầm, họ chỉ biết một mà không biết hai, họ cho rằng chỉ trì nguyện thứ 18, một câu Phật hiệu này thì có thể vãng sanh, sai rồi! Đây chính là giải thích sai nghĩa kinh, người Trung Quốc chúng ta gọi là “cắt văn lấy nghĩa”, sai rồi. Họ không biết, mỗi một câu kinh văn trong kinh Vô Lượng Thọ đều bao gồm toàn bộ kinh điển, trong kinh Hoa Nghiêm nói “một là tất cả, tất cả là một”, bất kỳ một nguyện nào trong 48 nguyện cũng bao gồm 47 nguyện khác, vậy thì một nguyện đó mới viên mãn. Nguyện thứ 18 làm chủ, nếu nó không thể bao hàm viên mãn 47 nguyện còn lại thì nguyện thứ 18 có khiếm khuyết, không viên mãn, họ đã lơ là đạo lý này. Cho nên, bổn nguyện niệm Phật mà người hiện nay nói không phải là điều mà tổ sư đại đức xưa nay đã nói, dùng tên gọi thì giống người xưa nhưng nội dung hoàn toàn khác nhau, cho nên hiệu quả đương nhiên không như nhau, cho nên không thể không thâm nhập nghiên cứu kinh giáo!

Tổ sư đại đức thường dạy chúng ta thâm nhập kinh tạng, nếu bạn không thâm nhập thì sẽ luôn luôn hiểu sai ý nghĩa. Bản thân không được lợi ích, về tình thì có thể tha thứ, nhưng bạn không được trách người khác; nếu bạn ảnh hưởng đến người khác, khiến họ cũng không được lợi ích, vậy thì bạn có tội rồi, đạo lý này không khó hiểu. Cho nên, bất luận tu học pháp môn nào, phải lấy tịnh nghiệp tam phước làm nền tảng, không có nền tảng này thì cho dù tu pháp môn nào cũng không thể thành tựu. Giống như xây nhà vậy, đây là xây nền móng, bạn không có nền móng tốt thì bạn làm sao có thể xây nhà được? Không thể không biết đạo lý này. “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết” đều được thực hiện trong thập thiện nghiệp, nếu không làm được thập thiện nghiệp thì ba câu phía trước đều là nói suông. Dùng cái gì để hiếu dưỡng cha mẹ? Tu thập thiện nghiệp thì cha mẹ bạn sẽ hoan hỷ: “Con cái của tôi là người thiện!” Tu thập thiện nghiệp mới là phụng sự sư trưởng chân thật, thầy cô hoan hỷ: “Học trò của tôi là người thiện!” Rồi khỏi thập thiện thì

hiếu thân tôn sư là hữu danh vô thực. Cho nên, nếu làm được điều này và nhất tâm niệm Phật cầu nguyện vãng sanh thì nhất định sanh cõi Phạm thánh đồng cư. Trong cõi Phạm thánh đồng cư có ba bậc chín phẩm, đó là xem bạn công phu sâu hay cạn, công phu sâu cạn thì đều có chánh trợ hai bên.

Điều thứ hai của tam phước: “Thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi.” Đây là từ điều thứ nhất tiến đến điều thứ hai, ở trong điều thứ hai chắc chắn bao gồm điều thứ nhất; hay nói cách khác, bạn có thể làm được bảy câu này, từ “hiếu dưỡng cha mẹ” đến “đầy đủ các giới, không phạm oai nghi”, bạn làm được bảy câu này, niệm Phật vãng sanh sẽ sanh về cõi Phương tiện hữu dư, không giống nhau! Nếu bạn cũng có thể làm được bốn câu sau cùng là: “Phát tâm Bồ-đề, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại thừa, khuyến tấn hành giả.” Vậy nhất định bạn được vãng sanh về cõi Thật báo trang nghiêm, cách giảng của tôi là như vậy.

Tịnh nghiệp tam phước là trợ tu, cũng là chánh tu, nếu bạn thật sự khế nhập cảnh giới thì chánh trợ là một, không phải hai. Niệm Phật như thế nào? Bạn có thể làm được những điều này rồi thì cũng gọi là niệm Phật. “Hiếu dưỡng cha mẹ” là niệm Phật, “phụng sự sư trưởng” là niệm Phật, “từ tâm không giết” là niệm Phật, “tu thập thiện nghiệp” là niệm Phật, từng câu từng chữ đều là niệm Phật, đây gọi là “niệm chánh trợ đạo”, luôn luôn ghi nhớ, nhất định không được thất niệm. Thất niệm tức là đã quên mất. Người sơ học hầu như không thể tránh khỏi thường xuyên thất niệm, cho nên mỗi ngày phải tu sám hối: “Vì sao mình quên mất ý niệm này?” Từng giây từng phút phải nhắc nhở chính mình. Cho nên, vì sao người niệm Phật phải đeo tràng hạt, trên tay cầm tràng hạt vậy? Dụng ý của tràng hạt chính là nhắc nhở chính mình không được thất niệm, vừa nhìn thấy tràng hạt này thì lập tức liền nhớ đến, đây là tác dụng rất lớn của tràng hạt. Tràng hạt không chỉ là để đếm số, quan trọng nhất là nhắc nhở mình chánh niệm. Không những phải thường xuyên nhắc nhở chính mình, thật ra mà nói, hoàn cảnh xung quanh chúng ta, mọi người nhìn thấy tràng hạt này, họ cũng biết được niệm Phật, họ sẽ khởi lên ý niệm này. Họ có biết niệm hay không? Không nhất định, nhưng họ sẽ khởi lên ý niệm này, ý niệm này là ý niệm tốt! Ngoài ra còn có quý thần mà mắt thường chúng ta không thể nhìn thấy, quý thần nhìn thấy tràng hạt này của bạn thì cũng đã nhắc nhở họ niệm Phật, âm dương đều được lợi. Cho nên, người niệm Phật mang tràng hạt có lợi ích thế nào? Lợi ích rất lớn, lợi ích rất nhiều, phải biết đạo lý này, đó là nhắc nhở tất cả chúng sanh chánh niệm.

Ở trong cửa Phật chúng ta có rất nhiều người không hiểu được, chúng ta thờ cúng tượng Phật, tuyệt đối không phải sùng bái tượng đất. Trong xã hội có rất nhiều người nói chúng ta mê tín, sùng bái tượng đất, sai rồi. Những tượng mà Phật giáo tạo ra, bất luận là tượng đúc nặn bằng đất, hay vẽ màu, đều là nhắc nhở chúng ta chánh niệm, dùng loại phương pháp này, đều là tự tánh chánh. Chúng ta nhìn thấy tượng Thích-ca Mâu-ni Phật là nhắc nhở chúng ta phải nhân từ và thanh tịnh. Danh hiệu “Thích-ca Mâu-ni” này, Thích-ca nghĩa là nhân từ, đối với người khác phải nhân từ; đối với bản thân phải thanh tịnh, Mâu-ni nghĩa là thanh tịnh. Thanh tịnh tịch diệt, tiếng Phạn gọi là Mâu-ni. Cho nên, khi chúng ta nhìn thấy tượng này thì liền nghĩ đến: “Ta phải dùng tâm từ bi đối đãi mọi người, ta phải tu tâm thanh tịnh của mình; đối với chính mình phải thanh tịnh không nhiễm, đối với người khác nhất định phải nhân từ, nhân từ bác ái.” Là ý nghĩa này, dùng tượng này để nhắc nhở chính mình, tuyệt đối không phải lạy tượng đất. Ở Afghanistan bắn phá tượng Phật, họ không hiểu ý nghĩa này; họ cho rằng chúng ta lạy tượng đất, họ không biết đây là nhắc nhở tất cả chúng sanh phải dùng nhân từ, bác ái đối xử với người, phải dùng thanh tịnh tịch diệt để tu dưỡng. Bồ-tát Quán Âm là nhắc nhở chúng ta từ bi, Bồ-tát Địa Tạng là nhắc nhở chúng ta hiếu kính, nghe thấy danh hiệu, nhìn thấy hình tượng liền nghĩ đến lời giáo huấn trong kinh điển, dụng ý là ở chỗ này, vậy làm gì có mê tín? Đó là thuộc về thiết bị dạy học, công cụ dạy học, hiện nay trong giáo dục gọi là “giáo cụ”. Hơn nữa, giáo cụ của Phật giáo đạt đến cảnh giới nghệ thuật cao nhất, đây là văn minh nhân loại, trình độ văn hóa của nhân loại, chúng ta phải hiểu được đạo lý này. Tốt rồi, điều này giảng đến đây.